

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
931503-2	Đai ốc lục giác M10	2711	Table Saw	080	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	9403	Máy Chà Nhám Băng Cầm Tay Hoạt Động B ằng Động Cơ Điện	037	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	9921	BELT SANDER 76MM	037	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	BO6040	Random Orbit Sander	008	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	DPO500	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	006	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	DPO600	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	006	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	LW1400	Máy Cắt Sắt Để Bàn Hoạt Động Bằng Động C ơ Điện	074	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	PO5000C	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	006	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	PO6000C	Random Orbit Polisher	006	1
931503-2	Đai ốc lục giác M10	UV001G	Máy Xới Đất Đẩy Hoạt Động Bằng Pin	091	1

Ngày in 28/07/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co